BQ-K01-03/03

TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG – CTCP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 410 /TLG-CBTT	*Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2020*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Thăng Long –CTCP

Mã chứng khoán: TTL

Trụ sở chính: Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Văn phòng giao dịch: Tầng 20, Tòa nhà Handico Tower, đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 38.343.087 Fax: (84.4) 38.345.212

Email: tongthanglong.tlg@gmail.com

Loại thông tin công bố [X] 24h [ ] Yêu cầu [ ] Bất thường [ ] Bình thường

Nội dung thông tin công bố:

- Quyết định số 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 23/09/2020 về việc Xử phạt vi phạm hành chính

- Quyết định số 95522/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 02/11/2020 về việc Đính chính Quyết định số 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 23/09/2020 của Cục thuế TP Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty: **http://www.tlg.com.vn.**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI UQ CÔNG BỐ THÔNG TIN

M.S.D.N: 0100105020 - C.T.C.P * TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG CTCP * Q. ĐỐNG ĐA - T.P HÀ NỘI

Bùi Quang Tùng

Nơi nhận:
- Như kính gửi
- TGĐ (để b/c);
- Website;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**** Tài liệu đính kèm:***

- QĐ số 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 23/09/20

- QĐ số 95522/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 02/11/20./.

Signature Not Verified
Ký bởi: TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP
Ký ngày: 3/11/2020 15:48:21

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2020

TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP
CÔNG VĂN ĐẾN Số:
02 -11- 2020

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 98008/QĐ-CT ngày 31/12/2019 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế lập ngày 15/09/2020 theo Quyết định số 43937/QĐ-CT-TKT 4 ngày 01/06/2020 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế tại Tổng cộng ty Thăng Long - CTCP; MST: 0100105020; Địa chỉ: Số 72, Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 85341/KL-CT-TKT4 ngày 23/9/2020 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội;

Tôi: Nguyễn Tiến Trường;

Chức vụ: Phó Cục trưởng, Cục Thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tổng công ty Thăng Long - CTCP

Địa chỉ trụ sở chính: Số 72, Đường Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội;

Mã số thuế: 0100105020;

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105020 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 10/11/2010.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Kiên Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc

1. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Kê khai sai trên tờ khai thuế GTGT tháng 10/2019 vi phạm quy định tại Điểm a, Khoản 8, Điều 4 và Khoản 1, Điều 9 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Khai sai thuế GTGT đầu vào được khấu trừ do phân bổ thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào không được khấu trừ chưa tương ứng với doanh thu không chịu thuế vi phạm qui định tại Khoản 9 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính

- Kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào trong kì tương ứng với các hóa đơn bất hợp pháp mua của đơn vị có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh của cơ quan thuế vi phạm quy định tại Khoản 1, Điều 15, Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ tài chính.

- Hạch toán chi phí QLDN trong kỳ tương ứng với các hóa đơn mua vào bất hợp pháp của đơn vị có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh của cơ quan thuế vi phạm quy định tại Tiết b, Khoản 1, Điều 4, Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015;

- Hạch toán chi phí QLDN trong kỳ tương ứng với các các khoản không phục vụ hoạt động SXKD vi phạm quy định tại Khoản 1, Điều 6, Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính;

- Hạch toán chi phí giá vốn hàng bán không tương ứng với doanh thu vi phạm quy định tại Tiết 2.30, Điểm 2, Điều 6, Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính.

- Kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNCN theo qui định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ

- Sử dụng hóa đơn bất hợp pháp vi phạm quy định tại Điều 22 Chương III, Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính;

2. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

3. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

4. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt: Phạt tiền: 58.259.865 đồng, chi tiết:

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 1.400.000 đồng theo qui định tại Khoản 3 Điều 6 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai chỉ tiêu trên tờ khai thuế GTGT.

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 2.100.000 đồng theo qui định tại Khoản 4, Điều 6, Mục 2, Chương 1 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ Tài Chính quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế do hành vi sử dụng hóa đơn BHP nhưng không làm tăng số thuế phải nộp.

- Phạt tiền (TM 4268), số tiền: 19.759.865 đồng theo qui định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNCN năm 2018, năm 2019.

- Phạt tiền (TM 4254), số tiền: 35.000.000 đồng theo quy định tại Khoản 2, Điều 39, Nghị định 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ, do có hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp;

b. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Thuế GTGT: Giảm số thuế GTGT (1701) còn được khấu trừ chuyển kỳ sau, số tiền: 1.159.242.192 đồng, cụ thể:

+ Giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ năm 2018, số tiền: 492.573.410 đồng

+ Giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ năm 2019, số tiền: 666.668.782 đồng

- Thuế TNDN: Giảm lỗ, số tiền: 14.115.581.646 đồng, cụ thể:

+ Giảm lỗ năm 2018, số tiền: 10,918,177,765 đồng

+ Giảm lỗ năm 2019, số tiền: 3.197.403.881 đồng, tăng số lỗ năm trước chuyển sang, số tiền: 1.835.614.575 đồng (số lỗ năm 2016: 1.247.672.077; năm 2017: 587.942.498 đồng)

- Thuế TNCN: Truy thu thuế TNCN (TM -1001), số tiền: 98.769.649 đồng, cụ thể:

+ Truy thu thuế TNCN năm 2018, số tiền: 58.606.336 đồng

+ Truy thu thuế TNCN năm 2018, số tiền: 40.163.313 đồng

c. Tiền chậm nộp theo quy định phải nộp NSNN: Không phát sinh tiền chậm nộp tính trên số thuế TNCN năm 2018, năm 2019 truy thu, số tiền: 98.769.649 đồng do đến hết thời điểm 31/12/2019 đơn vị đang nộp thừa thuế TNCN (TM 1001), số tiền: 137.150.560 đồng *(năm 2018 thừa: 70.890.344 đồng; năm 2019 thừa: 66.260.216 đồng)*

d. Tổng truy thu, phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn, số tiền: **157.023.579 đồng.**

(Bằng chữ: Một trăm năm mươi bảy triệu, không trăm hai mươi ba nghìn, năm trăm bảy mươi chín đồng).

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Nguyễn Đức Kiên là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Tổng công ty Thăng Long - CTCP không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Tổng công ty Thăng Long - CTCP phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội (Cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Tổng công ty Thăng Long - CTCP có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra 4; Phòng Kê khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế và để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ, VT, TKT4. (7;4)

NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TỔNG CỤC THUẾ

Nguyễn Tiến Trường
PHÓ CỤC TRƯỞNG

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 95522/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2020

TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP
CÔNG VĂN ĐẾN Số: 02 -11- 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Đính chính Quyết định số 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 23/09/2020 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc Xử phạt vi phạm hành chính

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 98008/QĐ-CT-GQXP ngày 31/12/2019 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - kiểm tra số 4 - Cục Thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính nội dung ghi tại Điều 1 của Quyết định số 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 23/09/2020 của Cục thuế TP Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Tổng công ty Thăng Long – CTCP; MST: 0100105020 như sau:

1. Đính chính gạch đầu dòng thứ 3 Điểm a Khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 23/09/2020 như sau:

- Nội dung đã ghi: Phạt tiền (TM 4268), số tiền: 19.759.865 đồng theo qui định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNCN năm 2018, năm 2019;

- Nội dung đúng là: Phạt tiền (TM 4268), số tiền: 19.753.390 đồng theo qui định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNCN năm 2018, năm 2019.

2. Đính chính nội dung ghi tại Điểm a Khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 23/09/2020 như sau:

- Nội dung đã ghi: Hình thức xử phạt: Phạt tiền: 58.259.865 đồng.

- Nội dung đúng là: Hình thức xử phạt: Phạt tiền: 58.253.390 đồng

3. Đính chính nội dung ghi tại Điểm d Khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 85342/QĐ-CT-TKT4-XPVPHC ngày 23/09/2020 như sau:

- Nội dung đã ghi: Tổng truy thu, phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn, số tiền: 157.023.579 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm năm mươi bảy triệu, không trăm hai mươi ba nghìn, năm trăm bảy mươi chín đồng).

- Nội dung đúng là: Tổng truy thu, phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn, số tiền: 157.023.039 đồng

(*Bằng chữ: Một trăm năm mươi bảy triệu, không trăm hai mươi ba nghìn, không trăm ba mươi chín đồng).*

- Lý do đính chính: Do sơ suất trong khâu soạn thảo văn bản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này được gửi tới:

1. Ông Nguyễn Đức Kiên, đại diện Tổng công ty Thăng Long – CTCP;

2. Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội

3. Trưởng Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4; Phòng kê khai và kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TKT4, Hồ sơ (7;4)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Tiến Trường